

Bản án số: **88/2021/DS-ST**

Ngày: 30/7/2021

V/v: *Tranh chấp hợp đồng tín dụng*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN L

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Vĩnh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Thành

Bà Đặng Thị Nhác

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Lan

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận L tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Hương - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 7 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận L xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự sơ thẩm thụ lý số 59/2020/TLST-DS ngày 04 tháng 5 năm 2020 về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2021/QĐXX-ST ngày 11/6/2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số ngày 05/7/2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín

Trụ sở: Lầu 8, 266-268 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường 8, quận 3, TP Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch Diễm – Tổng Giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Anh Việt, Chức vụ: Giám đốc chi nhánh Thủ Đức (Theo Giấy ủy quyền số 4059/2018/GUQ-PL ngày 10/12/2018).

Người đại diện ủy quyền tham gia tố tụng: Bà Tạ Thị Mai Hương – Trưởng phòng giao dịch Phan Đình Phùng

(Theo Giấy ủy quyền số 01/2021/UQ-CNTĐ ngày 06/01/2021). (Vắng mặt)

- Bị đơn: Anh Phạm Văn H, sinh năm 1992

HKTT: Tổ 12, phường L, quận L, TP Hà Nội (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện lập ngày 12/11/2019 và các lời khai tại Tòa án của đại diện nguyên đơn thể hiện:

Ngày 29/8/2018 Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín - CN Thủ Đức – PGD Phan Đình Phùng (sau đây gọi tắt là Sacombank) ký Hợp đồng cấp thẻ tín dụng (Bao gồm Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng và bản Điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng cá nhân của Ngân hàng – các tài liệu này được gọi chung là Hợp đồng). Căn cứ vào thu nhập của ông H, Ngân hàng đã đồng ý cấp 01 thẻ tín dụng Sacombank Visa Paywave Credit Gold 472075/7501 với hạn mức tín dụng 25.000.000 đồng, với mục đích tiêu dùng cá nhân.

Trong quá trình sử dụng thẻ, bắt đầu từ tháng 12/2018, anh H thường xuyên chậm trả gốc lãi phát sinh cho ngân hàng.

Ngân hàng đã nhiều lần gửi thông báo về nhà anh H, thông báo về tình trạng khoản nợ và yêu cầu xử lý dứt điểm. Tuy nhiên, anh H vẫn không nộp theo yêu cầu của Ngân hàng.

Tính đến ngày 04/06/2021, anh Phạm Văn H còn nợ Sacombank số tiền:

- Nợ gốc : 13.040.707 đồng.

- Nợ Lãi quá hạn : 9.574.977 đồng

Tổng cộng; 22.615.684 đồng (Hai mươi hai triệu sáu trăm mười lăm nghìn sáu trăm tám bốn đồng).

Nay, Sacombank yêu cầu anh H thanh toán toàn bộ khoản nợ gốc và lãi trên. Anh H tiếp tục phải trả lãi theo hợp đồng kể từ ngày 04/6/2021 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

* Bị đơn là anh Phạm Văn H đã được Tòa án tiến hành triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận L trình bày quan điểm:

- Về tố tụng: Thẩm phán và Hội đồng xét xử tuân thủ theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về việc giải quyết vụ án. Nguyên đơn chấp hành đúng theo quy định của pháp luật. Bị đơn không chấp hành đúng quy định của pháp luật.

- Về nội dung: Hợp đồng tín dụng đúng quy định. Quá trình thực hiện hợp đồng bị đơn là anh Phạm Văn H có vi phạm nghĩa vụ trả nợ dẫn đến nợ quá hạn. Vì vậy, Ngân hàng Sài Gòn Thương Tín khởi kiện yêu cầu bị đơn thanh toán toàn bộ khoản nợ là có căn cứ và cần chấp nhận khoản nợ gốc và lãi theo hợp đồng. Bị đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ và thẩm tra chứng cứ tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy:

*** Về tố tụng:**

Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín khởi kiện tranh chấp hợp đồng tín dụng với anh Phạm Văn H. HKTT: Tổ 12, phường L, quận L, thành phố Hà Nội. Ngày 04/5/2020 Tòa án nhân dân quận L thụ lý vụ án số 59/2020/TLST-DS về việc: Tranh chấp hợp đồng tín dụng.

Căn cứ vào khoản 3, điều 26, điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án nhân dân quận L thụ lý vụ án Tranh chấp hợp đồng tín dụng là đúng thẩm quyền và đúng quan hệ pháp luật.

Nguyên đơn là Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín có đơn xin vắng mặt, bị đơn là anh Phạm Văn H đã được triệu tập hợp lệ đến phiên tòa lần thứ 2 vẫn vắng mặt không lý do.

Căn cứ Điều 227 BLTTDS HĐXX tiến hành xử vắng mặt các đương sự là đúng quy định của pháp luật.

**** Về yêu cầu thanh toán nợ theo hợp đồng tín dụng:***

[1] Về hợp đồng tín dụng:

Ngày 29/8/2018 Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín - CN Thủ Đô – PGD Phan Đình Phùng (sau đây gọi tắt là Sacombank) ký Hợp đồng cấp thẻ tín dụng (Bao gồm Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng và bản Điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng cá nhân của Ngân hàng – các tài liệu này được gọi chung là Hợp đồng). Căn cứ vào thu nhập của ông H, Ngân hàng đã đồng ý cấp 01 thẻ tín dụng Sacombank Visa Paywave Credit Gold 472075/7501 với hạn mức tín dụng 25.000.000 đồng, với mục đích tiêu dùng cá nhân.

Tính đến ngày 04/06/2021, anh Phạm Văn H còn nợ Sacombank số tiền:

- Nợ gốc : 13.040.707 đồng.

- Nợ Lãi quá hạn : 9.574.977 đồng

Tổng cộng; 22.615.684 đồng (Hai mươi hai triệu sáu trăm mười lăm nghìn sáu trăm tám bốn đồng).

Xét Hợp đồng tín dụng là “Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng và bản Điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng cá nhân của Ngân hàng” ngày 29/8/2018 Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín và ông anh Phạm Văn H được xác lập trên cơ sở tự nguyện. Nội dung hợp đồng không trái với quy định của pháp luật. Nội dung và hình thức của Hợp đồng tín dụng nói trên phù hợp với quy định tại Điều 117, 463, 466, 468 Bộ luật dân sự. Lãi suất cho vay đã được các bên thỏa thuận, nguyên đơn đã cung cấp bản kê thanh toán gốc và lãi của bị đơn đã đủ căn cứ khẳng định toàn bộ số nợ gốc và lãi nêu trên là đúng nên yêu cầu thanh toán nợ gốc và nợ lãi của Ngân hàng đối với anh Phạm Văn H là đúng. Yêu cầu của Ngân hàng là có căn cứ và được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng khoản 3, điều 26, điều 35, khoản 1 điều 147, điều 227, điều 228, điều 266, điều 273, điều 280 - Bộ luật tố tụng dân sự.
- Áp dụng điều 117, 463, 466, 468 Bộ luật dân sự năm 2015
- Áp dụng Nghị quyết 01/2019/HĐTP ngày 11/1/2019 hướng dẫn về lãi, lãi suất, phạt vi phạm.
- Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín

1.1. Xác nhận:

Tính đến ngày 04/06/2021, anh Phạm Văn H còn nợ Sacombank số tiền:

- Nợ gốc : 13.040.707 đồng.
- Nợ Lãi quá hạn : 9.574.977 đồng

Tổng cộng; 22.615.684 đồng (Hai mươi hai triệu sáu trăm mười lăm nghìn sáu trăm tám bốn đồng).

Buộc anh Phạm Văn H phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín toàn bộ số nợ gốc và lãi nói trên; Anh H tiếp tục phải chịu lãi suất theo hợp đồng kê từ ngày 04/6/2021 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

2. Về án phí:

Anh Phạm Văn H phải chịu 1,130,784 đồng (Một triệu một trăm ba mươi nghìn bảy trăm tám mươi tư đồng) tiền án phí Dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả lại Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín 359.000 đồng (Ba trăm năm mươi chín nghìn) tiền tạm ứng án phí DSST đã nộp theo biên lai số 0016104 ngày 16/4/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự quận L.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật..

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND Q. L;
- Chi cục THADSQ. L;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Đăng Vĩnh